

STT	HÀNH VI	MỨC XỬ PHẠT	HÌNH THỨC XỬ PHẠT BỔ SUNG	BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ
1	Xử phạt đối với hành vi thu gom, thải rác thải sinh hoạt trái quy định về bảo vệ môi trường			<p>Buộc chi trả kinh phí trưng cầu giám định, kiểm định, đo đạc và phân tích mẫu môi trường trong trường hợp có vi phạm về xả chất thải vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường hoặc gây ô nhiễm môi trường theo định mức, đơn giá hiện hành và buộc phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường và báo cáo kết quả đã khắc phục xong hậu quả vi phạm trong thời hạn do người có thẩm quyền xử phạt ấn định trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các vi phạm gây ra.</p>
	- Hành vi vứt, thải, bỏ đầu, mẩu và tàn thuốc lá không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng	Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng		
	- Hành vi vệ sinh cá nhân (tiểu tiện, đại tiện) không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng	Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng		
	- Hành vi vứt, thải, bỏ rác thải sinh hoạt không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng, trừ vi phạm quy định tại điểm d khoản này	Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng		
	- Hành vi vứt, thải rác thải sinh hoạt trên vỉa hè, đường phố hoặc vào hệ thống thoát nước thải đô thị hoặc hệ thống thoát nước mặt trong khu vực đô thị.	Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng		
2	Hành vi điều khiển phương tiện vận chuyển nguyên liệu, vật liệu, hàng hóa không che chắn hoặc để rơi vãi ra môi trường trong khi tham gia giao thông.	Phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng		
3	Hành vi không sử dụng thiết bị, phương tiện chuyên dụng trong quá trình vận chuyển nguyên liệu, vật liệu, hàng hóa làm rò rỉ, phát tán ra môi trường.	Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng		
4	Hành vi không phân loại, không lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt theo quy định; không ký hợp đồng hoặc không chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.	Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng		
5	Hành vi không phân loại, không lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định; không ký hợp đồng hoặc không chuyển giao chất thải rắn công nghiệp thông thường cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định; không báo cáo định kỳ về tình hình phát sinh, quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.	Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng		
6	Đối với hành vi vi phạm trong hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường			
	- Hành vi không có báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường gửi cơ quan chức năng theo quy định;	Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng		
	- Hành vi vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường không đến điểm tập kết, trạm trung chuyển và cơ sở xử lý chất thải theo quy định;	Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng		
	- Hành vi không bố trí các thiết bị lưu chứa phù hợp để thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định;	Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng		
	- Hành vi sử dụng các phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định; bố trí thiết bị lưu chứa, khu vực lưu giữ tạm thời hoặc trạm trung chuyển, phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và quy trình quản lý theo quy định; để rơi vãi chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường trong quá trình vận chuyển.	Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng		



STT	HÀNH VI	MỨC XỬ PHẠT	HÌNH THỨC XỬ PHẠT BỔ SUNG	BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ
7	Đối với hành vi chuyển giao, cho, bán chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường cho đơn vị không có chức năng, năng lực xử lý theo quy định; chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường trái quy định về bảo vệ môi trường, trừ các trường hợp hành vi tội phạm về môi trường; tiếp nhận chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường nhưng không có biện pháp xử lý hoặc không chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định			
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường dưới 1.000 kg	Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 1.000 kg đến dưới 2.000 kg;	Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 2.000 kg đến dưới 3.000 kg;	Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 3.000 kg đến dưới 4.000 kg;	Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 4.000 kg đến dưới 5.000 kg;	Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 5.000 kg đến dưới 10.000 kg;	Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 10.000 kg đến dưới 20.000 kg;	Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 20.000 kg đến dưới 30.000 kg;	Phạt tiền từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 30.000 kg đến dưới 40.000 kg;	Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 40.000 kg đến dưới 60.000 kg;	Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 60.000 kg đến dưới 80.000 kg;	Phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 80.000 kg đến dưới 100.000 kg;	Phạt tiền từ 150.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng		
	- Trường hợp chuyển giao, cho, bán, tiếp nhận, chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 100.000 kg trở lên.	Phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng		

(Điều 20 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP)

BỘ TƯ PHÁP

ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TẠI MỘT SỐ ĐỊA BÀN TRỌNG ĐIỂM VỀ VI PHẠM PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2013 - 2016”

XỬ PHẠT VI PHẠM CÁC QUÝ ĐỊNH VỀ

VỆ SINH NƠI CÔNG CỘNG; THU GOM, VẬN CHUYỂN, CHÔN, LẤP, XỬ LÝ, THẢI RÁC THẢI SINH HOẠT VÀ CHẤT RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG; VẬN CHUYỂN NGUYÊN LIỆU, VẬT LIỆU, HÀNG HÓA GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

(Theo Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường)



**VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
58 - BÙI TRẦN PHÚ, HÀ NỘI**

Buộc khôi phục lại tình trạng môi trường ban đầu do hành vi vi phạm gây ra và phải thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả như đối với các hành vi ở trên.